

Số: 619 /QĐ-UBND

Long An, ngày 20 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật  
do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực,  
ngưng hiệu lực thi hành năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 151/TTr-STP ngày 18/01/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố 02 Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thi hành năm 2021 cụ thể như sau:

1. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ bao gồm: **96** văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2021 và **03** văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ trước năm 2021 (có Danh mục đính kèm).

2. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần bao gồm: **18** văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần trong năm 2021 (có Danh mục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-BTP;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP. UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Ban NCTCD tỉnh;
- Lưu: VT,D.



**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Út**



**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Long An năm 2021**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 619 /QĐ-UBND ngày 20 /01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2021**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ</b>					
<b>1. LĨNH VỰC NỘI VỤ</b>					
01.	Quyết định	Số 05/2012/QĐ-UBND ngày 08/02/2012	Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND	01/6/2021
02.	Quyết định	Số 05/2013/QĐ-UBND ngày 16/01/2013	Về việc nâng mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Long An	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND	17/02/2021
03.	Quyết định	Số 25/2017/QĐ-UBND ngày 31/5/2017	Về việc quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An và Trung tâm Hành chính công các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Long An	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND	17/02/2021
<b>2. LĨNH VỰC TƯ PHÁP</b>					
04.	Quyết định	Số 24/2015/QĐ-UBND ngày 12/06/2015	Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về công chứng trên địa bàn tỉnh Long An	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND	01/5/2021

<b>3. LĨNH VỰC THANH TRA</b>					
05.	Quyết định	Số 48/2014/QĐ-UBND ngày 02/10/2014	Ban hành quy định về kê khai, công khai, xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Long An	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND	10/12/2021
06.	Chi thị	Số 13/2011/CT-UBND ngày 06/7/2011	Về việc tăng cường thực hiện các quy định pháp luật trong công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Long An	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND	10/12/2021
<b>4. LĨNH VỰC CÔNG AN</b>					
07.	Quyết định	Số 31/2007/QĐ-UBND ngày 09/7/2007	Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Cư trú	Hết hiệu lực theo khoản 4, Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Luật Cư trú năm 2006 hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2021)	01/7/2021
<b>5. LĨNH VỰC QUÂN SỰ</b>					
08.	Quyết định	Số 44/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018	Về việc quy định số lượng Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND	15/02/2021
<b>6. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG</b>					
09.	Quyết định	Số 43/2011/QĐ-UBND ngày 08/11/2011	Về việc ban hành chương trình phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Long An đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
<b>7. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b>					
10.	Quyết định	Số 2224/2003/QĐ-UB ngày 23/6/2003	Về việc ban hành Quy chế phối hợp tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND	01/11/2021
11.	Quyết định	Số 2569/2003/QĐ-UB ngày 24/7/2003	Về việc ban hành quy định tạm thời về chính sách thu hút bác sĩ về công tác tại Trung tâm Giáo dục lao động xã hội và giáo viên về công tác tại Trường-Trung tâm dạy nghề, trung tâm dịch vụ việc làm thuộc ngành Lao động -TBXH	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND	01/11/2021

12.	Quyết định	Số 56/2016/QĐ-UBND ngày 13/10/2016	Ban hành Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND	15/10/2021
13.	Quyết định	Số 03/2017/QĐ-UBND ngày 02/02/2017	Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Long An được ban hành kèm theo Quyết định số 56/2016/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 của UBND tỉnh	Bị thay thế bởi Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND	15/10/2021
14.	Quyết định	Số 04/2019/QĐ-UBND ngày 11/01/2019	Về việc quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh	Bị thay thế bởi Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND	28/01/2021
<b>8. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH</b>					
15.	Nghị quyết	Số 135/2010/NQ-HĐND ngày 23/03/2010	Về việc xây dựng huyện Cần Đước là huyện điểm điển hình về văn hoá của tỉnh (giai đoạn 2010 – 2015 và định hướng đến năm 2020)	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
16.	Nghị quyết	Số 02/2019/NQ-HĐND ngày 12/3/2019	Về việc Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND	10/4/2021
17.	Quyết định	Số 13/2010/QĐ-UBND ngày 07/4/2010	Ban hành Đề án xây dựng huyện Cần Đước là huyện điểm, điển hình về văn hóa của tỉnh (giai đoạn 2010 – 2015 và định hướng đến năm 2020)	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
18.	Quyết định	Số 20/2010/QĐ-UBND ngày 30/6/2010	Ban hành Đề án xây dựng đời sống văn hóa cho công nhân lao động trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2010 – 2015 và định hướng đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
19.	Quyết định	Số 03/2011/QĐ-UBND ngày 09/02/2011	Về việc ban hành Chương trình Phát triển văn hóa nông thôn trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
20.	Quyết định	Số 18/2016/QĐ-UBND ngày 12/4/2016	Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND	15/11/2021

21.	Quyết định	Số 53/2018/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	Về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 12/4/2016 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND	15/11/2021
22.	Quyết định	Số 16/2019/QĐ-UBND ngày 18/4/2019	Về việc quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND	01/6/2021
23.	Quyết định	Số 34/2019/QĐ-UBND ngày 14/8/2019	Về việc sửa đổi Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND	01/6/2021
<b>9. LĨNH VỰC Y TẾ</b>					
24.	Nghị quyết	Số 203/2015/NQ-HĐND ngày 15/7/2015	Về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Long An giai đoạn 2015-2020”	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
25.	Nghị quyết	Số 222/2015/NQ-HĐND ngày 03/11/2015	Về thông qua Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh Long An từ năm 2016 đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
26.	Nghị quyết	Số 264/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016	Về đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2016 – 2020 của tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
27.	Nghị quyết	Số 41/2018/NQ-HĐND ngày 26/10/2018	Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 264/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016 của HĐND tỉnh về đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
28.	Quyết định	Số 27/2011/QĐ-UBND ngày 01/8/2011	Về đề án đào tạo nguồn nhân lực ngành Y tế giai đoạn 2011 – 2015 và đến năm 2020 của tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021

29.	Quyết định	Số 40/2015/QĐ-UBND ngày 17/08/2015	Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Long An giai đoạn 2015-2020"	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
30.	Quyết định	Số 60/2015/QĐ-UBND ngày 02/12/2015	Về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Dân số và Sức khỏe Sinh sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh Long An từ năm 2016 đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
31.	Quyết định	Số 07/2016/QĐ-UBND ngày 15/02/2016	Về việc ban hành Quy định về một số chính sách Dân số và Sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2016-2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
32.	Quyết định	Số 27/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016	Về việc ban hành Đề án đào tạo nguồn nhân lực ngành Y tế giai đoạn 2016-2020 của tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
33.	Quyết định	Số 64/2018/QĐ-UBND ngày 23/11/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án đào tạo nguồn nhân lực ngành Y tế giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
<b>10. LĨNH VỰC NGOẠI VỤ</b>					
34.	Quyết định	Số 13/2009/QĐ-UBND ngày 10/4/2009	Ban hành quy chế về xét duyệt, quản lý đoàn của tỉnh ra nước ngoài và đoàn nước ngoài vào tỉnh trên địa bàn tỉnh Long An	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND	29/01/2021
35.	Quyết định	Số 34/2013/QĐ-UBND ngày 07/8/2013	Về việc ban hành quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND	30/12/2021
<b>11. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>					
36.	Nghị quyết	Số 265/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016	Về thông qua Đề án xây dựng trường THPT phát triển theo định hướng chất lượng cao giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
37.	Nghị quyết	Số 17/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019	Về việc quy định mức chi bồi dưỡng công tác sao in đề, ra đề, tổ chức coi thi, chấm thi các kỳ thi học sinh giỏi, thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND	20/12/2021

38.	Quyết định	Số 23/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016	Ban hành Đề án xây dựng trường THPT phát triển theo hướng chất lượng cao giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
<b>12. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ</b>					
39.	Nghị quyết	Số 170/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014	Về thông qua Đề án phát triển kinh tế tập thể tỉnh Long An đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
40.	Nghị quyết	Số 224/2015/NQ- HĐND 09/12/2015	Về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước cho các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
41.	Nghị quyết	Số 249/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015	Về phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
42.	Nghị quyết	Số 20/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017	Ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
43.	Nghị quyết	Số 16/2020/NQ-HĐND ngày 25/9/2020	Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 98/2013/NĐ-HĐND ngày 05/7/2013 của HĐND tỉnh Long An về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An đầu tư trực tiếp và cho vay	Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND	15/4/2021
44.	Quyết định	Số 68/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015	Về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước cho các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021
45.	Quyết định	Số 48/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017	Về việc ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình	Hết thời hạn có hiệu lực quy định trong văn bản	01/01/2021



			mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020		
<b>13. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH</b>					
46.	Nghị quyết	Số 38/2016/NQ-HĐND ngày 7/12/2016	Về tỷ lệ (%) phân bổ đối với khoản thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND	01/01/2021
47.	Nghị quyết	Số 39/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016	Ban hành quy định về một số chế độ, chính sách và điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND	20/12/2021
48.	Nghị quyết	Số 13/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019	Về tỷ lệ phân cấp nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã cho ngân sách xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
49.	Nghị quyết	Số 14/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019	Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Long An được ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND	20/12/2021
50.	Nghị quyết	Số 15/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019	Về việc quy định một số chế độ, định mức chi đảm bảo điều kiện hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND	20/12/2021
51.	Nghị quyết	Số 09/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2020	Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ trong hoạt động phòng, chống dịch covid - 19 trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND	15/10/2021
52.	Quyết định	Số 69/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016	Về tỷ lệ (%) phân bổ đối với khoản thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND	01/02/2021
53.	Quyết định	Số 63/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019	Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021

54.	Quyết định	Số 64/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019	Về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2020 để làm cơ sở xác định giá đất cụ thể	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
<b>14. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG</b>					
55.	Nghị quyết	Số 24/2011/NQ-HĐND ngày 03/10/2011	Về quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Long An giai đoạn 2011 - 2015, có xét đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
<b>15. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>					
56.	Nghị quyết	Số 254/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016	Về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành Nông nghiệp	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
57.	Nghị quyết	Số 71/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017	Về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp được ban hành kèm theo Nghị quyết số 254/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016 của HĐND tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
58.	Nghị quyết	Số 22/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018	Về quy định mức chi hỗ trợ dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
59.	Nghị quyết	Số 66/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018	Về quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2018-2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
60.	Nghị quyết	Số 10/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019	Về việc sửa đổi việc phân bổ diện tích sản xuất rau ứng dụng công nghệ cao tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 254/2016/NQ-HĐND ngày 26/4/2016 của HĐND tỉnh về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành Nông nghiệp	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
61.	Quyết định	Số 28/2015/QĐ-UBND ngày 21/07/2015	Về việc ban hành Quy định về nội dung, định mức chi hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND	01/6/2021

62.	Quyết định	Số 68/2017/QĐ-UBND ngày 28/12/2017	Về việc ban hành quy định mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng của Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2017 - 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
63.	Quyết định	Số 10/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018	Ban hành Quy định nội dung Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
64.	Quyết định	Số 45/2018/QĐ-UBND ngày 18/9/2018	Ban hành quy định mức chi hỗ trợ dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018 -2020 trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
65.	Quyết định	Số 13/2019/QĐ-UBND ngày 07/3/2019	Ban hành quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Long An năm 2018-2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
66.	Quyết định	Số 32/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019	Về việc ban hành đơn giá trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND	20/7/2021
67.	Quyết định	Số 11/2020/QĐ-UBND ngày 29/3/2018	Về việc sửa đổi Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định nội dung Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với Tái cơ cấu ngành nông nghiệp	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
<b>16. LĨNH VỰC XÂY DỰNG</b>					
68.	Nghị quyết	Số 25/2011/NQ-HĐND ngày 03/10/2011	Về chương trình phát triển đô thị tỉnh Long An đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
69.	Nghị quyết	Số 26/2011/NQ-HĐND ngày 03/10/2011	Về xây dựng và phát triển thành phố Tân An giai đoạn 2011 - 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021

70.	Nghị quyết	Số 220/2015/NQ- HĐND ngày 03/11/2015	Về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 25/2011/NQ-HĐND ngày 03/10/2011 của HĐND tỉnh về Chương trình phát triển đô thị tỉnh Long An đến năm 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
71.	Nghị quyết	Số 221/2015/NQ- HĐND ngày 03/11/2015	Về thông qua Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tỉnh Long An giai đoạn 2016 – 2020	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
72.	Nghị quyết	Số 10/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017	về sửa đổi một số nội dung trong Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội tỉnh Long An giai đoạn 2016-2020 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 221/2015/NQ-HĐND ngày 03/11/2015 của HĐND tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
73.	Quyết định	Số 43/2009/QĐ-UBND ngày 10/8/2009	Về việc ban hành quy định về trình tự, thủ tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở trên địa bàn tỉnh Long An theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND	01/4/2021
74.	Quyết định	Số 61/2015/QĐ-UBND ngày 02/12/2015	Về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý cấp phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND	16/7/2021
75.	Quyết định	Số 63/2015/QĐ-UBND ngày 29/12/2015	Ban hành danh mục các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị trên địa bàn tỉnh Long An	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND	30/9/2021
76.	Quyết định	Số 37/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017	Ban hành Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND	30/9/2021
77.	Quyết định	Số 09/2019/QĐ-UBND ngày 13/02/2019	Về việc bổ sung khoản 1 Điều 4 của Quy định về phân cấp, phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 của UBND tỉnh	Bị thay thế bởi Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND	30/9/2021
<b>17. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					

78.	Nghị quyết	Số 48/2012/NQ-HĐND ngày 13/07/2012	Về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực đã được quy định trong văn bản	01/01/2021
79.	Quyết định	Số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/06/2015	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND	30/12/2021
80.	Quyết định	Số 75/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	Về việc Quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở và đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND	15/11/2021
81.	Quyết định	Số 10/2020/QĐ-UBND ngày 10/3/2020	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND	30/12/2021
<b>18. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>					
82.	Nghị quyết	Số 163/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014	Về khuyến khích, hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và đổi mới công nghệ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
83.	Nghị quyết	Số 164/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014	Về chính sách hỗ trợ chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiến bộ công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
84.	Nghị quyết	Số 37/2018/NQ-HĐND ngày 26/10/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 163/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh về khuyến khích, hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và đổi mới công nghệ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
85.	Nghị quyết	Số 38/2018/NQ-HĐND ngày 26/10/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 164/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh về chính sách chuyển giao kết quả nghiên cứu	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021

			cứu khoa học và ứng dụng tiên bộ công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An		
86.	Quyết định	Số 03/2019/QĐ-UBND ngày 07/01/2019	Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chính sách hỗ trợ chuyên gia kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng tiên bộ công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
87.	Quyết định	Số 19/2019/QĐ-UBND ngày 23/4/2019	Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và đổi mới công nghệ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 63/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2021
88.	Quyết định	Số 38/2015/QĐ-UBND ngày 12/08/2015	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND	15/10/2021
89.	Quyết định	Số 27/2018/QĐ-UBND ngày 24/5/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND	15/10/2021
<b>19. LĨNH VỰC KHÁC</b>					
90.	Nghị quyết	Số 98/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013	Về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Long An thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay	Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND	15/4/2021

91.	Quyết định	Số 44/2014/QĐ-UBND ngày 23/9/2014	Về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND	01/8/2021
92.	Quyết định	Số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/7/2013	Ban hành danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển đầu tư trực tiếp cho vay	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND	20/5/2021
93.	Quyết định	Số 14/2016/QĐ-UBND ngày 14/3/2016	Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND	30/12/2021
94.	Quyết định	Số 17/2018/QĐ-UBND ngày 26/4/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 14/3/2016 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND	30/12/2021
95.	Quyết định	Số 56/2018/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An	Bị thay thế bởi Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND	01/8/2021
96.	Quyết định	Số 43/2020/QĐ-UBND ngày 27/10/2020	Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/7/2013 của UBND tỉnh về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh để Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An đầu tư trực tiếp và cho vay	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND	20/5/2021
<b>Tổng cộng: 96 văn bản</b>					
<b>II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có</b>					

## B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NĂM 2021<sup>1</sup>

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
-----	------------------	------------------------------------------------	---------------------	------------------------------------	-----------------------------------

<sup>1</sup> Bao gồm các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố

**I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ**

01	Chỉ thị	Số 27/2004/CT-UB ngày 23/8/2004	Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11/5/2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương	Hết hiệu lực theo khoản 4, Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Nghị định số 119/2004/NĐ-CP bị thay thế bởi 168/2018/NĐ-CP)	14/02/2019
02	Chỉ thị	Số 15/2007/CT-UBND ngày 03/7/2007	Về việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Quản lý thuế trên địa bàn tỉnh Long An	Hết hiệu lực theo khoản 4, Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (Luật Quản lý thuế năm 2006 hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2020)	01/7/2020
03	Quyết định	Số 69/2018/QĐ-UBND ngày 11/12/2018	Về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính đối với người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Long An	Hết thời hạn có hiệu lực quy định tại văn bản	01/01/2020

**Tổng cộng: 03 văn bản****II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ: Không có**





**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần  
thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 619 /QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGUNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2021**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN</b>					
<b>1. LĨNH VỰC NỘI VỤ</b>					
01.	Nghị quyết	Số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/3/2019 Quy định chế độ hỗ trợ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy cấp xã theo Đề án số 02-ĐA/TU ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Long An	Điều 1: - Tiêu đề khoản 2; - Điểm a, khoản 2; - Bộ cụm từ “người hoạt động không chuyên trách cấp xã” tại khoản 3, khoản 5 - Bổ sung thêm điểm c, khoản 6 và 7	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-	15/3/2021
02.	Quyết định	Số 07/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 Ban hành Quy định về thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy và viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Long An	Đoạn “viên chức” của khoản 1 Điều 1 và mục 2, 3 Chương II Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND;	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND	01/11/2021
03.	Quyết định	Số 08/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 Ban hành Quy định về thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An	Đoạn “cán bộ, công chức” của khoản 1 Điều 1 và mục 3, 4 Chương II Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND	01/11/2021
04.	Quyết định	Số 15/2019/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 Về việc quy định chế độ hỗ trợ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy cấp xã theo Đề án số 02-ĐA/TU ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy	Điều 1: - Tiêu đề khoản 2; - Điểm a, khoản 2;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số	15/6/2021

		và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Long An	- Bộ cụm từ “người hoạt động không chuyên trách cấp xã” tại khoản 3, khoản 5 - Bổ sung thêm điểm c, khoản 6 và 7	20/2021/QĐ-UBND	
05.	Quyết định	Số 30/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 Quy định số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An	Khoản 2 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND	01/10/2021
06.	Quyết định	Số 31/2020/QĐ-UBND ngày 04/8/2020 Ban hành quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Long An	- Điều 5; - Điều 6;	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND	10/11/2021
<b>2. LĨNH VỰC TƯ PHÁP</b>					
07.	Quyết định	Số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 Ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Long An	- Khoản 2 Điều 3; - Điểm b, khoản 1 Điều 5; - Bổ sung điểm c, khoản 1 Điều 5; - Điểm b, khoản 1 Điều 6; - Khoản 2 Điều 10; - Điều 12;	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 48/2020/QĐ-UBND	01/01/2021
<b>3. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG</b>					
08.	Quyết định	Số 53/2015/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 Về việc quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được sử dụng trên Đài truyền thanh huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Long An	- Khoản 1 Điều 1; - Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 2; - khoản 2 Điều 2; - Bổ sung Điều 5a sau Điều 5; - Bổ sung Điều 10a sau Điều 10; - Bổ sung khoản 3a sau khoản 3 Điều 11; - Sửa đổi các cụm từ: + “Trưởng Đài truyền thanh cấp huyện” thành “Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh cấp huyện”; + “Tác phẩm được sử dụng trên Đài Truyền thanh cấp huyện” thành “tác phẩm được sử dụng trên hệ thống Đài	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND	01/10/2021

			Truyền thanh cấp huyện”		
<b>4. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b>					
09.	Nghị quyết	Số 52/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 Về quy định chế độ trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục Lao động xã hội	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND	01/9/2021
10.	Quyết định	Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 Về việc quy định chế độ trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND	01/10/2021
<b>5. LĨNH VỰC NGOẠI VỤ</b>					
11.	Quyết định	Số 34/2010/QĐ-UBND ngày 01/9/2010 Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND và Quyết định 24/2009/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 13/01/2021	20/01/2021
<b>6. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH</b>					
12.	Quyết định	Số 32/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 Triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 quy định mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An	Mục Ghi chú của Phần II, Mục A-Danh mục Phí, Phụ lục mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND	14/10/2021
<b>7. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG</b>					
13.	Quyết định	Số 57/2019/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 Về việc Ban hành Quy định về nội dung và mức hỗ trợ thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Long An	- Khoản 3 Điều 2; - Khoản 1 Điều 6; - Khoản 1 Điều 8; - Khoản 4 Điều 8; - Điểm b, khoản 1 Điều 9; - Bổ sung khoản 1 Điều 10; - Bổ sung Điều 11; - Khoản 1, Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND	10/9/2021
<b>8. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI</b>					

14.	Quyết định	Số 11/2018/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 Ban hành quy định về việc sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Long An	- Điểm a khoản 1 Điều 5; - Khoản 2 Điều 5; - Khoản 2 Điều 6; - Khoản 3 Điều 13	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND	16/7/2021
<b>9. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					
15.	Nghị quyết	Số 21/2019/NQ-HĐND ngày 31/12/2019 Về việc thông qua Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2014) trên địa bàn tỉnh Long An	Phần B: - Phụ lục I; - Phụ lục II; - Phụ lục III;	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND	27/8/2021
16.	Nghị quyết	Số 06/2020/NQ-HĐND ngày 22/6/2020 Về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Nghị quyết 21/2019/NQ-HĐND ngày 31/12/2019 của HĐND tỉnh Long An	Phần B: - Phụ lục I; - Phụ lục II; - Phụ lục III;	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND	27/8/2021
17.	Quyết định	Số 74/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 Ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Long An	Phần B: - Phụ lục I; - Phụ lục II; - Phụ lục III;	Được sửa đổi, bổ sung tại; Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND	30/9/2021
18.	Quyết định	Số 27/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 Về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 74/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh	Phần B: - Phụ lục I; - Phụ lục II; - Phụ lục III;	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND	30/9/2021
<b>Tổng cộng: 18 văn bản</b>					
<b>II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có</b>					

## B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NĂM 2021<sup>2</sup>

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có</b>					
<b>II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN: Không có</b>					

<sup>2</sup> Bao gồm các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố.